

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học

NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 04/2025

- **PHÁT TRIỂN Hạ tầng công nghệ thông tin ở các trường đại học
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0**

DEVELOPING INFORMATION TECHNOLOGY INFRASTRUCTURE IN UNIVERSITIES
TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE 4.0 INDUSTRIAL REVOLUTION

NGUYỄN THỊ THU HIỀN

- **VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NÂNG CAO
CHẤT LƯỢNG TỰ HỌC CỦA HỌC VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

APPLYING HO CHI MINH'S THOUGHT ON IMPROVING THE QUALITY
OF STUDENTS' SELF-STUDY IN THE CURRENT PERIOD

ĐẶNG THỊ HÒA

- **CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VAI TRÒ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**
THEORETICAL BASIS ON THE ROLE OF SCIENTIFIC RESEARCH ACTIVITIES

NGUYỄN VIỆT HIẾU

- **NÂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI TRONG KỶ NGUYÊN SỐ**

IMPROVING THE TEACHING CAPACITY OF MILITARY
UNIVERSITIES LECTURERS IN THE DIGITAL ERA

VƯƠNG THỊ LÝ

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 04/2025

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Typ chí
**CONGDÂN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN MÔN LƯU CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Trung Thành - Nguyễn Đức Dũng: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong nâng cao chất lượng công tác giảng dạy ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Promoting digital conversion in improvement of the quality of teaching at current military schools</i>	90
• Hồ Thị Diệu Trang: Nâng cao vai trò của báo chí truyền thông trong việc thông tin về Net Zero tại Việt Nam/ <i>Enhance the role of media in informing about Net Zero in Vietnam</i>	91
• Nguyễn Trọng Quý - Huỳnh Thanh Trọng Nghĩa: Giáo dục lý tưởng cách mạng, khơi dậy khát vọng cống hiến cho sinh viên Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Educating revolutionary ideals, arousing the desire to contribute to Vietnamese students in the era of national development</i>	94
• Trần Thị Hạnh: Hoạt động kịch trong giảng dạy kỹ năng viết/ <i>Drama activities in teaching writing</i>	96
• Lê Thanh Cường: Một số yêu cầu xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong giai đoạn hiện nay/ <i>Some requirements for building a politically strong army in the current period</i>	98
• Bùi Thanh Liêm: Giải pháp nâng cao chất lượng quá trình dạy học ở các trường đại học đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới/ <i>Solutions to improve the quality of teaching and learning process at universities to meet the requirements in the new situation</i>	99
• Nguyễn Thái Bình: Những vấn đề cơ bản về bồi dưỡng khát vọng cống hiến của sĩ quan trẻ ở các trường quân đội hiện nay/ <i>The basics cultivate the aspiration of delivery for young officers in current military schools</i>	101
• Phạm Anh Tuấn: Một số yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng quản lý cảm xúc của sinh viên các trường đại học hiện nay/ <i>Some factors affecting the management of assets emotions of current University students</i>	102
• Nguyễn Doãn Hưng Thịnh - Trần Văn Đức: Biện pháp xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học quân sự trong giai đoạn hiện nay/ <i>Measures to build a team of social sciences and humanities lecturers at military universities in the current period</i>	104
• Nguyễn Thành Cao: Phương pháp giảng dạy tăng hứng thú trong môn Giáo dục thể chất cho sinh viên các trường đại học hiện nay/ <i>Teaching methods to enhance interest in physical education for students at universities today</i>	106
• Trần Đình Khánh - Phạm Văn Trường: Một số yêu cầu bồi dưỡng ý thức kỷ luật cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp Phân đội ở trường quân sự hiện nay/ <i>Some requirements for training a sense of discipline for students training for commanding officers at the division level at current military schools</i>	107
• Lục Minh Quang - Nguyễn Đức Chương: Lựa chọn thuật toán phân loại và nhận dạng SVM cho hệ thống nhận dạng chữ viết tay/ <i>Selection of classification algorithm and svm identification for handwriting recognition system</i>	108
• Mai Thanh Hùng - Nguyễn Ngọc Ánh: Phát huy vai trò "Tư duy mở" trong học tập của học viên đào tạo cán bộ cấp Phân đội trình độ đại học ở trường quân sự hiện nay/ <i>Promoting the role of "open mindset" in learning of students training squad level officers at University level at current military schools</i>	111
• Bùi Thanh Liêm - Nguyễn Thị Kim Cúc: Một số yêu cầu về xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường công an nhân dân/ <i>Some requirements for building and training a team of social sciences and humanities soldiers at people's public security schools</i>	113
• Trần Phi Khanh: Biện pháp nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng an ninh cho sinh viên tại các trường đại học trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Measures to improve the quality of national defense and security education for students at universities in the era of national progress</i>	114
• Khúc Thị Hoàn: Một số giải pháp bảo vệ an ninh tư tưởng ở Việt Nam đáp ứng với yêu cầu chuyển đổi số hiện nay/ <i>Some solutions to protect ideological security in Vietnam to meet the current requirements of digital transformation</i>	116

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 • DĐ: 0983081976 • dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học • Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRUYỀN THÔNG TRONG VIỆC THÔNG TIN VỀ NET ZERO TẠI VIỆT NAM

HỒ THỊ ĐIỀU TRANG

Đại học Khoa học - Đại học Huế

Ngày nhận bài: 18/03/2025; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 27/03/2025; Ngày duyệt đăng: 08/04/2025

ABSTRACT

Global warming will change the climate including air, water, ice, rocks and ecosystems. The hotter temperature in the atmosphere is the condition to create more water vapor, causing heavy rain, storms and floods. Meanwhile, prolonged heat will increase drought and water scarcity. In general, climate change makes natural disasters more severe and intense. To achieve moderate temperatures, the world must control net emissions to 0. Therefore, Vietnam and the world are aiming for the Net Zero goal by 2050. With the Net Zero goal in Vietnam, the press and media need to enhance their role in conveying information, raising awareness for people and monitoring the activities of the State, organizations and businesses.

Key words: Net Zero, role, media press, Vietnam.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Biến đổi khí hậu không còn là vấn đề của riêng một quốc gia, một châu lục hay một thế hệ. Nó là mối đe dọa chung cho toàn cầu, vang lên giữa những cơn bão dữ, các đợt hạn hán kéo dài và những dòng nước biển dâng cao hơn mỗi ngày. Trước thực trạng ấy, cam kết đạt phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2050 của Việt Nam tại Hội nghị COP26 đã thể hiện tinh thần và trách nhiệm của Nhà nước ta trong việc chung tay cùng với toàn cầu bảo vệ môi trường, phát triển nền kinh tế xanh, bền vững.

Với một quốc gia đang phát triển như Việt Nam, nơi các hoạt động kinh tế vẫn phụ thuộc nhiều vào năng lượng hóa thạch, việc đạt ra mục tiêu Net Zero là một thách thức không nhỏ. Nhưng đồng thời, đây cũng là cơ hội để Việt Nam chuyển mình, trở thành hình mẫu tiên phong trong khu vực về phát triển bền vững. Mỗi đề án lớn đều phải đối mặt với những thử thách trong quá trình triển khai mục tiêu Net Zero tại Việt Nam cũng không phải ngoại lệ. Dù cam kết đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 là một bước đi đầy táo bạo và mang tầm nhìn xa, nhưng để biến mục tiêu này thành hiện thực, lộ trình này đòi hỏi sự đồng lòng không chỉ từ Nhà nước và các doanh nghiệp, mà còn từ hàng triệu người dân.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy, phần lớn những nỗ lực ban đầu mới chủ yếu phát từ một số doanh nghiệp lớn - những đơn vị chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi các quy định về môi trường và áp lực quốc tế. Trong khi đó, đông đảo người dân vẫn còn khá xa lạ với khái niệm "Net Zero". Đối với nhiều người, mục tiêu giảm phát thải vẫn là điều gì đó mơ hồ, xa rời cuộc sống thường nhật. Khi mỗi hành động nhỏ, như phân loại rác hay tiết kiệm năng lượng, vẫn chưa được nhìn nhận như một phần của giải pháp lớn, thì sự chuyển đổi toàn diện càng trở nên gian nan hơn bao giờ hết.

Để thực hiện và đẩy mạnh đề án Net Zero ở Việt Nam phải bắt nguồn từ nhiều phía, trong đó báo chí đóng vai trò quan trọng như một chiếc cầu nối giúp truyền tải thông tin, khơi dậy ý thức cộng đồng và thúc đẩy hành động tập thể.

II. NỘI DUNG

1. Khái niệm Net Zero

Net Zero (phát thải ròng bằng 0) là trạng thái mà tổng lượng khí thải nhà kính trong hoạt động sản xuất, kinh doanh là 0. Net Zero là trạng thái mà tổng lượng khí thải nhà kính bao gồm Carbon Dioxide (CO₂), Methane (CH₄), Nitrous oxide (N₂O), Hydrofluorocarbons (HFCs) bằng 0. Cụm từ "net zero" bắt nguồn từ sự quan tâm ngày càng gia tăng đối với biến đổi khí hậu trong những thập kỷ gần đây. Nó trở nên phổ biến trong các thảo luận quốc tế về môi trường, đặc biệt là sau Hiệp định Paris năm 2015. Hiệp định Paris đặt mục tiêu giới hạn mức tăng nhiệt độ toàn cầu dưới 2°C (so với mức trước công nghiệp) và nỗ lực giữ ở mức 1,5°C. Để đạt được mục tiêu này, các quốc gia cần giảm lượng phát thải khí nhà kính về mức ròng bằng không vào khoảng giữa thế kỷ 21.

Khái niệm này đã được các nhà khoa học, tổ chức quốc tế như Liên Hợp Quốc và các quốc gia áp dụng như một cách tiếp cận để đối phó với biến đổi khí hậu, chuyển hóa nền kinh tế toàn cầu sang năng lượng sạch và bền vững hơn.

Có thể khẳng định rằng: Net Zero, hay trạng thái trung hòa carbon, là mục tiêu cần bằng hoàn toàn giữa lượng khí nhà kính phát thải ra môi trường và lượng khí nhà kính được hấp thụ hoặc loại bỏ thông qua các giải

pháp như trồng rừng, bảo vệ hệ sinh thái biển, hoặc áp dụng công nghệ tiên tiến như thu giữ và lưu trữ carbon. Đây không chỉ là một cam kết về khí hậu, mà còn là một lời khẳng định mạnh mẽ về trách nhiệm đối với hành tinh, hướng tới một tương lai bền vững và an toàn hơn cho nhân loại. Việc đạt được Net Zero mang ý nghĩa sâu sắc trong bảo vệ môi trường tự nhiên, giảm thiểu các hiện tượng thời tiết cực đoan, và hạn chế các tác động tàn phá của biến đổi khí hậu, đặc biệt đối với các cộng đồng dễ bị tổn thương.

2. Mục tiêu Net Zero tại Việt Nam

Tại Hội nghị Thượng đỉnh về Biến đổi khí hậu COP26 năm 2021 ở Glasgow, Scotland, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tuyên bố Việt Nam cam kết đạt Net Zero vào năm 2050. Cam kết này được đưa ra trong bối cảnh Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu, đặc biệt tại các vùng đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long.

Tại Hội nghị COP26 năm 2021, Việt Nam đã tuyên bố cam kết đạt Net Zero vào năm 2050. Đây không chỉ là sự thể hiện trách nhiệm quốc tế mà còn là quyết tâm xây dựng một mô hình phát triển mới, nơi kinh tế, xã hội, và môi trường cùng song hành. Những mục tiêu cụ thể được đặt ra bao gồm giảm phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực trọng yếu như năng lượng, công nghiệp, và nông nghiệp; đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió; và loại bỏ hoàn toàn nhiệt điện than vào năm 2040. Đồng thời, Việt Nam cũng cam kết huy động nguồn lực tài chính xanh, cải cách chính sách để khuyến khích đầu tư vào công nghệ sạch, và triển khai các giải pháp thích ứng cho các vùng ven biển đang chịu ảnh hưởng nặng nề từ nước biển dâng. Huy động nguồn lực tài chính xanh cũng đóng vai trò quan trọng. Việt Nam nỗ lực kêu gọi tài trợ từ các tổ chức quốc tế và khuyến khích đầu tư tư nhân vào các dự án bền vững. Song song đó, các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, như xây dựng đê biển, trồng rừng ngập mặn, và phát triển nông nghiệp thông minh, được triển khai nhằm bảo vệ cộng đồng dễ bị tổn thương. Trên trường quốc tế, Việt Nam tích cực tham gia các sáng kiến toàn cầu như "Tuyên bố về chuyển đổi năng lượng công bằng" (JETP), khẳng định cam kết thực hiện Thỏa thuận Paris và đóng góp ý nghĩa vào mục tiêu giảm phát thải của nhân loại. Những bước đi này không chỉ thể hiện quyết tâm vượt qua thách thức biến đổi khí hậu mà còn mở ra cánh cửa dẫn tới một nền kinh tế xanh và thịnh vượng.

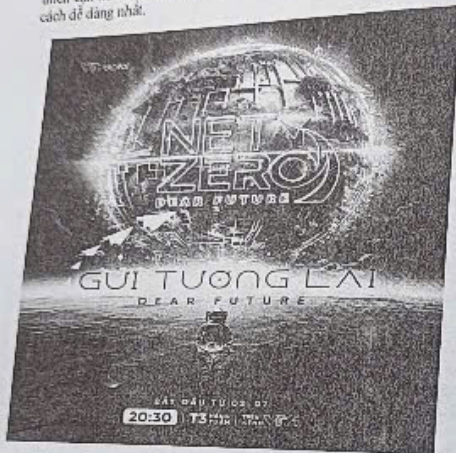
Net Zero không chỉ là một sự mệnh, mà còn mở ra cơ hội lớn cho Việt Nam tái cơ cấu nền kinh tế theo hướng xanh và bền vững hơn, thu hút đầu tư quốc tế và nâng cao vị thế trên trường quốc tế. Trên hành trình này, Việt Nam không chỉ đối mặt với thách thức mà còn khẳng định bản lĩnh và tầm nhìn trong việc kiến tạo một tương lai công bằng, nơi các thế hệ sau được sống trong môi trường an toàn, thịnh vượng và hài hòa với thiên nhiên. Net Zero không đơn thuần là đích đến, mà còn là con đường đưa Việt Nam tới một tương lai phát triển toàn diện và bền vững.

3. Vai trò của báo chí truyền thông trong việc thúc đẩy mục tiêu Net Zero tại Việt Nam

Biến đổi khí hậu đã trở thành thách thức toàn cầu lớn nhất của thế kỷ 21, đòi hỏi không chỉ nỗ lực từ các Chính phủ và tổ chức quốc tế mà còn từ toàn thể xã hội. Do đó Chính phủ các nước đang từng ngày đặt ra các mục tiêu về "Net Zero". Tuy nhiên, việc đưa ra tuyên bố luôn dễ dàng hơn việc thực hiện và đạt được những thành quả thực tiễn. Trong bối cảnh đó,

báo chí truyền thông với vai trò là một công cụ chiến lược, không chỉ giúp lan tỏa nhận thức mà còn góp phần thúc đẩy các hành động cụ thể để đạt được mục tiêu Net Zero.

Thứ nhất, báo chí truyền thông giải thích khái niệm Net Zero một cách khoa học, gần gũi. Mặc dù Net Zero là thuật ngữ phổ biến trong các diễn đàn quốc tế, nhưng đối với công chúng, đây vẫn là một khái niệm phức tạp và mang tính chuyên môn cao. Báo chí đã đơn giản hóa các nội dung khoa học, sử dụng video, đồ họa để giải thích khái niệm Net Zero một cách dễ hiểu. Có thể kể chương trình Net Zero - Gửi tương lai của Đài truyền hình Việt Nam làm tốt vai trò thông tin về Net Zero. Với thời lượng khoảng 25 phút mỗi tuần, chương trình đưa khán giả đến với những câu chuyện Net Zero một cách gần gũi, dễ hiểu. Chương trình giải thích cần kể về khái niệm thế nào là Net Zero để khán giả tiếp cận một cách dễ dàng nhất.



Ảnh 2.1. Chương trình Net Zero - Gửi tương lai trên kênh VTV6, Đài TH Việt Nam

Hãy trên báo điện tử Nhân dân có bài viết "Tổng quan về Net Zero" có đã sử dụng các hình ảnh đồ họa để giúp cho công chúng thấy được trình độ của của hướng tới Net Zero. Bài báo cũng nêu lên nhận định rằng Trái Đất hiện nay đã ấm hơn khoảng 1,1°C so với cuối những năm 1800, trong khi lượng khí thải vẫn tiếp tục tăng lên. Để giữ mức tăng nhiệt độ này không vượt quá 1,5°C như mục tiêu đặt ra trong Thỏa thuận Paris, thế giới cần phải giảm 45% lượng khí thải vào năm 2030 và đạt Net-Zero vào năm 2050.



Ảnh 2.2. Lộ trình hướng tới Net zero đến năm 2050

Không chỉ khái niệm thuật ngữ một cách khoa học, sinh động, các tác phẩm báo chí còn mang đến cho công chúng có cái nhìn khách quan về Net Zero qua việc so sánh với Carbon Neutral. Điều này là rất cần thiết bởi khái niệm Net Zero dường như rất ít người biết đến.

Tiêu chí	Net Zero	Carbon Neutral
Khái niệm	Cân bằng giữa lượng khí nhà kính thải ra và lượng khí được loại bỏ hoặc giảm bớt	Đạt được sự cân bằng giữa lượng khí Carbon (CO ₂) phát ra và lượng khí Carbon được loại bỏ hoặc giảm bớt
Loại khí	Khí nhà kính	Khí CO ₂
Đặc điểm	Không phát thải thêm CO ₂ vào khí quyển	Vẫn phát thải một lượng CO ₂ , nhưng khử lượng tương đương
Phạm vi	Tất cả chuỗi giá trị, từ sản xuất đến tiêu thụ	Chủ yếu từ sản xuất và sử dụng nguồn năng lượng sạch
Nguồn phát thải liên quan	Liên quan đến lượng phát thải gián tiếp từ chuỗi giá trị và người tiêu dùng	Chủ yếu giảm phát thải từ sản xuất và nguồn năng lượng sạch

Bên cạnh đó, báo chí Việt Nam đã trình bày thực trạng đáng báo động của biến đổi khí hậu hiện nay bằng những tác phẩm sinh động. Chẳng hạn như video đồ họa "Viễn cảnh đáng sợ của Trái Đất vào năm 2050" đăng trên báo VnExpress là một tác phẩm không chỉ mang tính cảnh báo mà còn gợi lên cảm giác cấp bách đối với tình trạng biến đổi khí hậu toàn cầu. Video clip đã sử dụng đồ họa mô phỏng các thảm họa môi trường, từ cháy rừng, băng tan đến sự suy thoái của các thành phố lớn. Những hình ảnh này không chỉ gây ấn tượng mạnh mà còn giúp khán giả dễ dàng hình dung tác động nghiêm trọng của biến đổi khí hậu lên hành tinh và cuộc sống con người. Với thời lượng 3 phút 55 giây, video clip đã khéo léo sử dụng hình ảnh trực quan, dữ liệu khoa học và âm thanh đầy cảm xúc để truyền tải một thông điệp mạnh mẽ: hành động ngay bây giờ hoặc chuẩn bị đối mặt với một tương lai đầy ảm ảnh.

Thứ hai, khuyến khích thay đổi thói quen và lối sống của mỗi con người. Báo chí truyền thông không chỉ dừng ở việc cung cấp thông tin mà còn đóng vai trò khuyến khích con người hành động. Trên phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, và các nền tảng trực tuyến đã chúng



Ảnh 2.4. Video clip thể hiện sinh động viễn cảnh đáng sợ của Trái đất vào năm 2050

minh hiệu quả trong việc thúc đẩy những thay đổi cụ thể, như khuyến khích tiêu dùng bền vững, tiết kiệm năng lượng, và giảm thiểu rác thải. Chẳng hạn như các chiến dịch “Không rác thải nhựa”, “Thử thách để thay đổi”, “Thử thách xanh” trên mạng xã hội đã thu hút hàng triệu người tham gia, tạo hiệu ứng tích cực trong việc thay đổi hành vi tiêu dùng.



Ảnh 2.5. Các chiến dịch đã huy động nguồn lực sáng tạo trên nền tảng cộng đồng hàng triệu nhà sáng tạo nội dung trên thế giới, chung tay vì tương lai phát triển bền vững.

Thư ba, lan tỏa nhận thức và kêu gọi hành động từ cộng đồng và truyền cảm hứng qua câu chuyện thực tế

Những câu chuyện về cá nhân hoặc tổ chức thành công trong việc giảm phát thải hoặc triển khai các sáng kiến Net Zero đóng vai trò truyền cảm hứng mạnh mẽ. Các bài viết, phim tài liệu hoặc phóng vấn trực tiếp với những người đã có hành động cụ thể cho thấy những thay đổi nhỏ cũng có thể góp phần vào bức tranh lớn. Một số phóng sự tiêu biểu có thể kể đến như: “Vietnam và hành trình đạt Net Zero 2050” (23/4/2024), “Central Retail và hành trình phát triển bền vững tại Việt Nam” (23/1/2024), “Minsando - thương hiệu và liên xây dựng hướng tới giá trị bền vững” (Thứ tư, 13/3/2024) được đăng trên báo VnExpress.



Ảnh 2.6. Các tổ chức, doanh nghiệp cùng đồng hành thực hiện lộ trình Net Zero

Dự án của các doanh nghiệp lớn đang đóng góp rất lớn vào việc thực hiện các mục tiêu Net Zero. Các doanh nghiệp không chỉ chú trọng đến việc giảm phát thải mà còn đầu tư vào nghiên cứu và sáng tạo công nghệ mới để bảo vệ môi trường. Các hành động này sẽ thúc đẩy sự chuyển đổi của nền kinh tế Việt Nam sang một nền kinh tế xanh và bền vững hơn.

Thứ tư, giám sát, phân tích các chính sách Net Zero và công khai minh bạch hoá thông tin

Một trong những đặc điểm quan trọng của báo chí truyền thông là vai trò “giác quan thông tin”, giám sát chặt chẽ các chính sách công và đảm bảo rằng cam kết của Chính phủ về Net Zero không chỉ dừng lại ở lời nói. Trong các vấn đề liên quan đến Net Zero, tính minh bạch là yếu tố cốt lõi để xây dựng niềm tin từ công chúng. Truyền thông có vai trò công khai hóa các chính sách, dự án, và báo cáo tiến độ giảm phát thải của Chính phủ, từ đó giúp cộng đồng và các bên liên quan có cái nhìn rõ ràng hơn về những nỗ lực này. Các bài điều tra hoặc báo cáo chuyên sâu là công cụ quan trọng để đảm bảo rằng các mục tiêu đề ra được thực hiện một cách thực chất.

Bài báo đưa ra thông tin quan trọng về các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đối với việc thúc đẩy thị trường tín chỉ carbon tại Việt Nam. Chính phủ yêu cầu các cơ quan chức năng phải thiết lập hệ thống quy định để các doanh nghiệp có thể tham gia thị trường này. Đây là một phần quan trọng trong nỗ lực đạt được mục tiêu Net Zero, đặc biệt là trong việc kiểm soát lượng khí thải và khuyến khích các sáng kiến bảo vệ môi trường.



Ảnh 2.7. Bài “Thủ tướng yêu cầu tăng cường quản lý thị trường tín chỉ carbon” được đăng tải ngày 3/3/2024 trên báo VnExpress.

Có thể khẳng định báo chí truyền thông đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu và mục tiêu Net Zero tại Việt Nam. Báo chí truyền thông được kỳ vọng sẽ trở thành “cánh tay nối dài” của các nhà hoạch định chính sách, các doanh nghiệp và người tiêu dùng thông qua việc cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, tạo sân chơi bình đẳng và minh bạch. Giám sát và phản biện chính sách, góp phần hoàn thiện khung pháp lý... Để đạt được mục tiêu này, các cơ quan báo chí truyền thông cần phải tăng cường hơn nữa sức mạnh của mình, phát huy hơn nữa vai trò và trách nhiệm trong việc thông tin và giám sát xã hội. Báo chí truyền thông phải thay đổi trong cách tiếp cận thông tin, trình bày nội dung và có các chiến lược truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng. Cụ thể:

- Tăng cường phân tích và thách thức trong việc thực hiện Net Zero. Nhằm mục đích tăng tính thuyết phục và thực tế của các bài viết, các tác phẩm báo chí cần đi sâu vào việc phân tích những yếu tố thực tế gây cản trở quá trình triển khai các sáng kiến Net Zero tại Việt Nam. Các bài viết cần làm rõ các yếu tố công nghệ như sự phát triển của năng lượng tái tạo, sự chuyển giao công nghệ từ quốc tế về Việt Nam, cũng như những vấn đề về hạ tầng, nguồn lực tài chính, và đặc biệt là tư duy bảo thủ của các doanh nghiệp truyền thống. Việc đưa ra các dẫn chứng cụ thể từ các quốc gia đi trước sẽ giúp độc giả có cái nhìn rõ ràng hơn về những cơ hội và rủi ro liên quan.

- Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng thông qua các diễn đàn trực tuyến và khảo sát ý kiến. Để giải quyết vấn đề thiếu sự tham gia tích cực từ độc giả, các cơ quan báo chí có thể tổ chức các diễn đàn trực tuyến hoặc khảo sát ý kiến nhằm thu thập quan điểm của người dân và doanh nghiệp về những khó khăn và hy vọng liên quan đến Net Zero. Việc này không chỉ tạo ra một không gian mở để người dân có thể bày tỏ ý kiến mà còn giúp các nhà làm chính sách, doanh nghiệp hiểu rõ hơn về tâm lý và nhu cầu thực tế của cộng đồng, từ đó đưa ra các giải pháp thực tế hơn trong việc thực hiện mục tiêu này.

- Phát triển các nội dung giáo dục về Net Zero và hướng dẫn hành động cụ thể. Để người dân có thể dễ dàng tiếp cận và áp dụng các nguyên tắc Net Zero vào đời sống hàng ngày, báo chí truyền thông cần phát triển các nội dung hướng dẫn chi tiết về cách thức hành động cụ thể, từ việc tiết kiệm năng lượng trong gia đình, áp dụng công nghệ xanh trong nông nghiệp, đến việc tham gia vào các sáng kiến bảo vệ môi trường tại cộng đồng. Điều này có thể được thực hiện thông qua các bài viết hướng dẫn, các video giáo dục, và các hội thảo trực tuyến nhằm tạo ra sự gắn kết và hành động từ phía cộng đồng.

III. KẾT LUẬN

Vai trò của báo chí truyền thông trong thúc đẩy Net Zero không chỉ đơn thuần là phổ biến thông tin mà còn là động lực mạnh mẽ tạo nên những thay đổi tích cực trên cả phương diện cá nhân và xã hội. Với khả năng lan tỏa, truyền cảm hứng, giám sát và phản biện, báo chí truyền thông trở thành một trong những công cụ quan trọng nhất để đảm bảo rằng mục tiêu phát thải ròng bằng 0 không chỉ là một lý thuyết. Hướng tới Net Zero là một hành trình đầy nỗ lực và nghiêm túc của nhiều quốc gia nhằm hướng đến sự phát triển bền vững của toàn nhân loại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hà Minh Đức (2001), Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] E.P.Piôkhôrôp (2004), Cơ sở lý luận của báo chí, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Thị Trường Giang (2016), Tổ chức diễn đàn trên báo điện tử, Nxb Chính trị, Hà Nội.
- [4] Nhiều tác giả (2005), Cơ sở lý luận báo chí truyền thông, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Hoàng phê (1988), Đại từ điển Tiếng Việt, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
- [6] Dương Xuân Sơn, Đinh Văn Hương, Trần Quang (2004), Giáo trình Cơ sở lý luận báo chí truyền thông, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.